

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 (gọi tắt là Đề án), thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh và phát triển kinh tế số.

- Hình thành hệ sinh thái hỗ trợ chuyển đổi số, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả, bám sát nội dung, định hướng chuyển đổi số của Trung ương và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa. Các nhiệm vụ triển khai có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ mục tiêu, kết quả, lộ trình và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm việc triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa công khai, minh bạch, đúng đối tượng; gắn với đào tạo, nâng cao năng lực số cho chủ doanh nghiệp và người lao động.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao mức độ sẵn sàng, năng lực chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các gói hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, quy mô, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; từ đó thúc đẩy chuyển đổi số thực chất, toàn diện, cải thiện năng suất và hiệu quả hoạt động, khả năng thích ứng với biến động thị trường và tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu ít nhất 60% doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ thông qua các hoạt động của Kế hoạch (*như đánh giá mức độ sẵn sàng, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số, tư vấn về chuyển đổi số, đào tạo, nâng cao năng lực số*).

- Phân đầu hình thành ít nhất nhóm **10** doanh nghiệp nhỏ và vừa tiêu biểu về chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng như: khoa học - công nghệ, công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, y tế, thương mại, logistics, tài chính, giáo dục và du lịch.

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số với ít nhất **05** tổ chức, cá nhân tham gia, đáp ứng tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để đồng hành cùng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

a) Tuyên truyền, quán triệt nội dung Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và các nội dung khác có liên quan tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý.

b) Xây dựng tin bài, phóng sự,... về các chính sách, hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa góp phần lan tỏa Đề án trên địa bàn tỉnh (*lồng ghép nội dung trong các tin, bài, phóng sự về hoạt động chuyển đổi số nói chung*).

2. Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dùng chung hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định, di động 5G và các công nghệ di động thế hệ tiếp theo tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp (IIoT), rô-bốt, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, miền.

- Tận dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.

- Công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.

b) Mở rộng khả năng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, phát triển công nghệ, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo của Nhà nước

Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại các phòng thí nghiệm, trung tâm kiểm chuẩn, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, hạ tầng tính toán hiệu năng cao để thử nghiệm, kiểm thử, đánh giá chất lượng và hiệu quả sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo. Cơ chế hỗ trợ được thực hiện thông qua các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; phiếu hỗ trợ tài chính; khai thác dịch vụ tại các hạ tầng dùng chung và các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số

a) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với các ngành, lĩnh vực

- Triển khai các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số gắn với chuyển đổi xanh theo các Bộ tiêu chí đánh giá thống nhất đã được các Bộ, ngành ban hành.

- Triển khai hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, ưu tiên các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo các chiến lược, chương trình chuyển đổi số quốc gia, chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Xây dựng mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số, hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số. Trong đó, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tư vấn, đạo đức nghề nghiệp cho các tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới nhằm hình thành lực lượng tư vấn chuyển đổi số chuyên nghiệp, có khả năng đồng hành lâu dài cùng doanh nghiệp; giới thiệu, công bố danh sách tư vấn viên đạt chuẩn trên Trang thông tin của các sở, ngành và Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số, hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; việc đăng ký, hướng dẫn, tư vấn được thực hiện trực tuyến hoặc trực tiếp tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số

- Giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo có khả năng tạo đột phá chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, mức độ sẵn sàng chuyển đổi số. Phát triển hệ thống thông tin giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao phát triển các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ, đặt hàng nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo theo các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; ưu tiên các sản phẩm, giải pháp dùng chung, có khả năng nhân rộng, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị hoặc sử dụng các công nghệ số, công nghệ di động thế hệ mới.

- Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, liên kết giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ, quỹ đầu tư, trường đại học và cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo; đặt hàng cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo giải quyết các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ.

- Mở rộng quy mô số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ, phổ cập các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số thông qua hỗ trợ thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực: Xây dựng và triển khai các gói tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ việc cải tiến hoặc tạo ra mô hình kinh doanh mới, quy trình mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; hỗ trợ lãi suất vay để ứng dụng, chuyển giao công nghệ số, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo trên môi trường số; hỗ trợ tiếp cận, thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ số mới thông qua cơ chế cấp phiếu hỗ trợ tài chính; hỗ trợ bảo hộ, quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ của các sản phẩm, giải pháp công nghệ số; hỗ trợ chi phí đánh giá sự phù hợp cho các hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao.

e) Hỗ trợ nâng cao năng lực số thông qua đào tạo, bồi dưỡng các chủ doanh nghiệp, lao động nông cốt và người lao động

- Triển khai chương trình bồi dưỡng giám đốc điều hành về chuyển đổi số nhằm phát triển tư duy chiến lược, năng lực lãnh đạo và khả năng tổ chức triển khai chuyển đổi số.

- Triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nông cốt về chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao kỹ năng thực hành chuyên sâu. Chương trình được thiết kế theo hướng học đi đôi với làm, gắn với các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp.

- Phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà.

g) Tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, nắm vững, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến chuyển đổi số, kinh tế số, dữ liệu, an ninh mạng và giao dịch điện tử; nâng cao năng lực pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số.

h) Thúc đẩy văn hóa chuyển đổi số

- Tổ chức các chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số hiệu quả.

- Định kỳ tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số cấp quốc gia và địa phương, bao gồm các hoạt động tham quan mô hình thực tế, hội thảo, hội nghị, triển lãm các sản phẩm, mô hình chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

(Chi tiết các nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. Doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ động bố trí, sử dụng nguồn tài chính hợp pháp của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện hằng năm theo quy định; đề xuất điều chỉnh nội dung, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn.

b) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông và cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm điều kiện cơ bản về hạ tầng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

c) Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án.

d) Tổ chức đánh giá, xét duyệt, quyết định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thông qua việc sử dụng quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các quỹ, nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

đ) Định kỳ trước ngày 30 tháng 12 hằng năm, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo đột xuất theo yêu cầu để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá.

e) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn liên quan.

b) Trên cơ sở đề xuất kinh phí của các đơn vị có liên quan và khả năng cân đối vốn ngân sách, tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền kinh phí để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

c) Rà soát, cập nhật, lồng ghép các nội dung của Đề án vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

3. Công an tỉnh

a) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai, hướng dẫn các nội dung về chia sẻ, khai thác dữ liệu; triển khai, hướng dẫn, đánh giá các nội dung liên quan đến bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo thẩm quyền.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

4. Các sở, ban, ngành và các cơ quan thuộc UBND tỉnh

a) Tổ chức triển khai kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch hằng năm thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

b) Tổ chức lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch hành động về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của ngành, lĩnh vực; truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án.

c) Đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định và hướng dẫn chuyên ngành về chuyển đổi số trong doanh nghiệp, để triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, đồng bộ, không chồng chéo, trùng lặp giữa các ngành, lĩnh vực.

d) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ, đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, góp phần hình thành văn hóa chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực.

đ) Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, gửi Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo đột xuất theo yêu cầu để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá;

e) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

5. UBND các xã, phường

a) Tổ chức triển khai kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch hằng năm trên địa bàn quản lý.

b) Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án.

c) Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông và cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm điều kiện cơ bản về hạ tầng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, gửi Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo đột xuất theo yêu cầu để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

6. Các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp

a) Tích cực tham gia, đồng hành cùng địa phương trong các hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu, kết nối công nghệ, chia sẻ dữ liệu, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp số.

b) Chủ động đề xuất sáng kiến, mô hình, giải pháp thực tiễn, có khả năng nhân rộng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số hiệu quả trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

c) Tuyên truyền, khảo sát nhu cầu, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi thực hiện chuyển đổi số; tổ chức tập huấn, hội thảo chuyên đề thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

d) Các doanh nghiệp nhỏ và vừa có trách nhiệm chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị; sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác tuân thủ quy định pháp luật; bố trí nguồn lực của doanh nghiệp; tham gia đào tạo, nâng cao năng lực; phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo, đánh giá và chia sẻ kinh nghiệm nhằm lan tỏa chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa; Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án; tuyên truyền về mục tiêu, nội dung và giải pháp của Kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài phản ánh kết quả triển khai, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có văn bản đề xuất, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (đề b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoài Anh

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ CHO DOANH NGHIỆP
NHỎ VÀ VỪA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
I	Công tác tuyên truyền				
1	Tuyên truyền, quán triệt nội dung Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và các nội dung khác có liên quan tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.		Các tổ chức, cá nhân được tuyên truyền, quán triệt nội dung Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ.	- Thường xuyên
2	Xây dựng tin bài, phóng sự,... về các chính sách, hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần lan tỏa Đề án trên địa bàn tỉnh (lồng ghép nội dung trong các tin, bài, phóng sự về hoạt động chuyển đổi số nói chung).	Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa; Cổng Thông tin điện tử tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã liên quan.	Tin bài, phóng sự,...	- Thường xuyên
II	Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa				
1	Phát triển hạ tầng băng rộng, 5G tại khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, trung tâm nghiên cứu phát triển, khu đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, miền.	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường.	Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan.	- 100% các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, trung tâm nghiên cứu phát triển, khu đổi mới sáng tạo có dịch vụ di động 5G đáp	- Năm 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
				<p>ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp (IIoT), rô-bốt, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao.</p> <p>- Triển khai Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030 trình Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.</p>	- Năm 2027 (theo tiến độ của Bộ Khoa học và Công nghệ)
2	<p>Tận dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường.	Các sở, ban, ngành và doanh nghiệp liên quan.	Triển khai khai thác, học hỏi, thử nghiệm tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo theo Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo.	- Năm 2026 - 2030
3	<p>Công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh, ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.</p>	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, doanh nghiệp có liên quan.		Các tập dữ liệu chuyên ngành được công khai, chia sẻ.	- Năm 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
4	Tổ chức hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan.	Tổ chức triển khai theo kế hoạch hằng năm.	- Năm 2027 - 2030
III	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số				
1	Hướng dẫn và triển khai các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Tài chính.	Có văn bản hướng dẫn, triển khai Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh và công cụ đánh giá.	- Năm 2027 (theo tiến độ xây dựng của Bộ Tài chính)
2	Hướng dẫn và triển khai các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực.	Các sở, ban, ngành, lĩnh vực.	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ.	Có văn bản hướng dẫn công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực.	- Năm 2027 - 2030
3	Hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, ưu tiên các ngành, lĩnh vực trọng điểm.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành; hội, hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị có liên quan.	Hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực được xây dựng, cập nhật.	- Năm 2026 - 2030
4	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính.	Các hội nghị, hội thảo được tổ chức theo kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
5	Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành, UBND xã, phường.	Trên 05 tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số.	- Năm 2026 - 2030
6	Tổ chức hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành; hội, hiệp hội doanh nghiệp và đơn vị có liên quan	Doanh nghiệp nhỏ và vừa được tư vấn, hỗ trợ theo kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026 - 2030
7	Thông tin, tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Cổng thông tin điện tử tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan.	Tài liệu, hội nghị giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được xây dựng, cập nhật, giới thiệu trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Cổng thông tin điện tử tỉnh.	- Năm 2026 - 2030
8	Tổ chức giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo có khả năng tạo đột phá chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, mức độ sẵn sàng chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính.	Các sở, ngành, hội, hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp và đơn vị liên quan.	Văn bản giới thiệu Danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo được công bố, cập nhật trên hệ thống thông tin.	- Năm 2026 - 2030
9	Tổ chức hỗ trợ phát triển các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành, hội, hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp liên quan.	Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hằng năm của Bộ Khoa học và Công nghệ.	- Năm 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
10	Tổ chức hỗ trợ tư vấn, thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan.	Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hằng năm của Bộ Tài chính.	- Năm 2026 - 2030.
11	Tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Tài chính; Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường liên quan.	Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026 - 2030
12	Xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nông cốt về chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan.	Các khóa đào tạo, bồi dưỡng lao động nông cốt về chuyển đổi số được tổ chức hằng năm.	- Năm 2026 - 2030
13	Tổ chức phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.	Các đơn vị liên quan	Các khóa đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa được tổ chức hằng năm.	- Năm 2026 - 2030
14	Tổ chức, hướng dẫn hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.	Sở Tư pháp.	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Tổ chức triển khai theo tiến độ các nội dung của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030.	- Năm 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
15	Triển khai các chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số hiệu quả.	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường liên quan.	Các chương trình, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số được tổ chức hằng năm.	- Năm 2026 - 2030
16	Tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số cấp quốc gia và địa phương.	Các sở, ban, ngành, địa phương.		Tổ chức triển khai theo kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026 - 2030